

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ**

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Bệnh viện Phục hồi chức năng.
2. Địa chỉ: số 343, đường Lò Văn Giá, tổ 6, phường Tô Hiệu, tỉnh Sơn La.
3. Thời gian làm việc hàng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:
  - Buổi sáng 7h30 – 11h30; chiều 13h30 – 17h30 từ thứ 2 đến thứ 6.
  - Lịch trực thường trú tất cả các ngày trong tuần (24/7), có lịch phân công trực hàng tuần cho toàn viện.
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

| TT | Họ tên             | Số CCHN         | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                                              | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh                                           | Vị trí chuyên môn                                                  | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (nếu có) | Ghi chú |
|----|--------------------|-----------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|---------|
| 1  | Cầm Ngọc Toàn      | 000789/SL-CCHN  | Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Nội Khoa, Phục hồi chức năng; Siêu âm                                                                                                                          | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Bác sĩ CKI phụ trách chuyên môn kỹ thuật của cơ sở<br>Phó Giám đốc |                                                                     |         |
| 2  | Phạm Thị Bích Thủy | 000279/SL-CCHN  | Khám bệnh chữa bệnh Phục hồi chức năng; Siêu âm                                                                                                                                                | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Bác sĩ CKI<br>Phó Giám đốc                                         |                                                                     |         |
| 3  | Vũ Thị Nam Hồng    | 000666/ SL-CCHN | Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật VLTL-PHCN | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Điều dưỡng CKI<br>Phó Giám đốc                                     |                                                                     |         |
| 4  | Đào Minh Thảo      | 0001976/SL-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa phục hồi chức năng                                                                                                                                            | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Bác sĩ CKI                                                         |                                                                     |         |
| 5  | Đào Thị Hòa Liễu   | 0004972/SL-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Chuyên ngành Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng                                                                                                                | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Bác sĩ CKI                                                         |                                                                     |         |

| TT | Họ tên               | Số CCHN         | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                                          | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh                                           | Vị trí chuyên môn                         | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (nếu có) | Ghi chú |
|----|----------------------|-----------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|---------|
| 6  | Tính Lao Lâm         | 0007255/SL-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi chức năng                                                                                                                | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Bác sĩ CKI                                |                                                                     |         |
| 7  | Nguyễn Thị Thu Hằng  | 0001576/SL-CCHN | Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. Thực hiện kỹ thuật VLTL-PHCN          | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Đại học Điều dưỡng                        |                                                                     |         |
| 8  | Đoàn Thị Thanh Nga   | 001268/SL-CCHN  | Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng - Vật lý trị liệu                                                                                                                                         | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Cao đẳng Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng |                                                                     |         |
| 9  | Trần Thị Ánh Dương   | 0004635/SL-CCHN | Theo quy định tại Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ YHDP, y sỹ; Thực hiện KT VLTL - CN                       | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Đại học Điều dưỡng                        |                                                                     |         |
| 10 | Tạ Thị Lan Phương    | 0002716/SL-CCHN | Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng. Thực hiện KT VLTL -PHCN      | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Đại học Điều dưỡng                        |                                                                     |         |
| 11 | Lường Văn Lã         | 0008970/SL-CCHN | Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng                                                                                                                                                           | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Cao đẳng Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng |                                                                     |         |
| 12 | Nguyễn Thị Quỳnh Huệ | 0002771/SL-CCHN | Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng. Thực hiện kỹ thuật VLTL-PHCN | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Đại học Điều dưỡng                        |                                                                     |         |
| 13 | Ngân Tiến Đạt        | 0005301/SL-CCHN | Theo quy định tại Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ YHDP, y sỹ - KTV PHCN                                    | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Đại học Điều dưỡng                        |                                                                     |         |

| TT | Họ tên             | Số CCHN         | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                                          | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh                                           | Vị trí chuyên môn  | Thời gian đang ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (nếu có) | Ghi chú |
|----|--------------------|-----------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|---------------------------------------------------------------------|---------|
| 14 | Hứa Hồng Nga       | 001056/SL-CCHN  | Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.                              | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Đại học Điều dưỡng |                                                                     |         |
| 15 | Tòng Văn Phương    | 000270/SL-CCHN  | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng                                                                                                                      | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Bác sĩ CKI         |                                                                     |         |
| 16 | Đèo Thị Thúy Hà    | 0004624/SL-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên ngành VLTL-PHCN; Khám và điều trị các bệnh về mắt                                                                                                              | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Bác sĩ CKI         |                                                                     |         |
| 17 | Hà Như Anh         | 0007074/SL-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên ngành VLTL-PHCN; Điện tim, Siêu âm tổng quát                                                                                                                   | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Bác sĩ CKI         |                                                                     |         |
| 18 | Trần Như Dũng      | 0005702/SL-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi chức năng                                                                                                                | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Bác sĩ CKI         |                                                                     |         |
| 19 | Hoàng Tố Uyên      | 0007274/SL-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi chức năng                                                                                                                | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Bác sĩ CKI         |                                                                     |         |
| 20 | Nguyễn Thị Lệ Thủy | 0001666/SL-CCHN | Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. Thực hiện kỹ thuật VLTL-PHCN          | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Đại học Điều dưỡng |                                                                     |         |
| 21 | Lò Thị Nhung       | 0002781/SL-CCHN | Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng. Thực hiện kỹ thuật VLTL-PHCN | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Đại học Điều dưỡng |                                                                     |         |
| 22 | Hoàng Thị Nhất     | 0004706/SL-CCHN | Theo quy định tại Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ YHDP, y sĩ; Thực hiện kỹ thuật Vật lý trị liệu-PHCN      | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Đại học Điều dưỡng |                                                                     |         |

| TT | Họ tên              | Số CCHN         | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                                 | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh                                           | Vị trí chuyên môn                         | Thời gian đang ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (nếu có) | Ghi chú |
|----|---------------------|-----------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|---------|
| 23 | Lê Thị Khánh Hằng   | 002376/SL-CCHN  | Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. Thực hiện kỹ thuật VLTL-PHCN | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Đại học Điều dưỡng                        |                                                                     |         |
| 24 | Quảng Thị Nam       | 001037/SL-CCHN  | Điều dưỡng; kỹ thuật viên-PHCN                                                                                                                                                    | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Đại học Điều dưỡng                        |                                                                     |         |
| 25 | Lê Trung Nam        | 0008001/SL-CCHN | Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng                                                                                                                                | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Cao đẳng kỹ thuật viên Phục hồi chức năng |                                                                     |         |
| 26 | Vũ Thị Phương       | 0007250/SL-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi chức năng                                                                                                       | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Bác sĩ CKI                                |                                                                     |         |
| 27 | Vũ Trường Sơn       | 0005306/SL-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Chuyên ngành Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng; Ô xi cao áp                                                                                      | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Bác sĩ CKI                                |                                                                     |         |
| 28 | Lý Văn Tiến         | 0007651/SL-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa                                                                                                                                                      | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Bác sĩ                                    |                                                                     |         |
| 29 | Lê Tùng Lâm         | 002373/SL-CCHN  | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa                                                                                                                                                      | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Bác sĩ                                    |                                                                     |         |
| 30 | Phạm Thị Hân        | 0001983/SL-CCHN | Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. Thực hiện kỹ thuật VLTL-PHCN | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Đại học Điều dưỡng                        |                                                                     |         |
| 31 | Nguyễn Thị Kim Liên | 0004708/SL-CCHN | Theo quy định tại Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ YHDP, y sĩ.                                     | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Đại học Điều dưỡng                        |                                                                     |         |

| TT | Họ tên                 | Số CCHN         | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                                          | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh                                           | Vị trí chuyên môn                         | Thời gian đang ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (nếu có) | Ghi chú |
|----|------------------------|-----------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|---------|
| 32 | Lê Thu Phương          | 0002780/SL-CCHN | Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng. Thực hiện kỹ thuật VLTL-PHCN | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Đại học Điều dưỡng                        |                                                                     |         |
| 33 | Lê Thanh Huyền         | 001043/SL-CCHN  | Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.                              | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Đại học Điều dưỡng                        |                                                                     |         |
| 34 | Cà Văn Phúc            | 0004763/SL-CCHN | Theo quy định tại Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ YHDP, y sỹ. Thực hiện KT VLTL - PHCN                     | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Cao đẳng Điều dưỡng                       |                                                                     |         |
| 35 | Lò Thị Ngọc            | 0008358/SL-CCHN | Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.                                       | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Cao đẳng Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng |                                                                     |         |
| 36 | Phạm Thị Hương Thơm    | 0002774/SL-CCHN | Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng. Thực hiện kỹ thuật VLTL-PHCN | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Đại học Điều dưỡng                        |                                                                     |         |
| 37 | Nguyễn Xuân Khánh      | 0008002/SL-CCHN | Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng                                                                                                                                         | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Cao đẳng Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng |                                                                     |         |
| 38 | Mai Hồng Nhung         | 0002709/SL-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng                                                                                                                      | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Bác sỹ CKI                                |                                                                     |         |
| 39 | Nguyễn Thị Phương Thảo | 0004620/SL-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng                                                                                                                      | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Bác sỹ CKI                                |                                                                     |         |

| TT | Họ tên            | Số CCHN         | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                                              | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh                                           | Vị trí chuyên môn                        | Thời gian đang ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (nếu có) | Ghi chú |
|----|-------------------|-----------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|---------|
| 40 | Vũ Thị Hương Loan | 0007249/SL-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi chức năng                                                                                                                    | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Bác sĩ CKI                               |                                                                     |         |
| 41 | Nguyễn Thanh Bình | 0001982/SL-CCHN | Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật VLTL-PHCN | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Đại học Điều dưỡng                       |                                                                     |         |
| 42 | Đỗ Thị Thanh Hà   | 000555/SL-CCHN  | Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật VLTL-PHCN | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Đại học Điều dưỡng                       |                                                                     |         |
| 43 | Hà Hồng Liên      | 0002801/SL-CCHN | Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng. Thực hiện kỹ thuật VLTL-PHCN     | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Đại học Điều dưỡng                       |                                                                     |         |
| 44 | Lường Tiến Thuận  | 001039/SL-CCHN  | Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.                                           | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Cử nhân Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng |                                                                     |         |
| 45 | Nguyễn Thị Thủy   | 0002363/SL-CCHN | Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng. Thực hiện kỹ thuật VLTL-PHCN     | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Đại học Điều dưỡng                       |                                                                     |         |
| 46 | Quảng Thị Liên    | 0002761/SL-CCHN | Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng. Thực hiện kỹ thuật VLTL-PHCN     | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Đại học Điều dưỡng                       |                                                                     |         |

| TT | Họ tên             | Số CCHN         | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                                          | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh                                           | Vị trí chuyên môn                         | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (nếu có) | Ghi chú |
|----|--------------------|-----------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|---------|
| 47 | Trần Thị Thu Trang | 0008360/SL-CCHN | Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.                                       | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Cao đẳng Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng |                                                                     |         |
| 48 | Nguyễn Thị Thùy    | 001060/SL-CCHN  | Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng. Thực hiện kỹ thuật VLTL-PHCN | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Đại học Điều dưỡng                        |                                                                     |         |
| 49 | Nguyễn Hoàng Ngọc  | 0007937/SL-CCHN | Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.                                       | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Cao đẳng Điều dưỡng                       |                                                                     |         |
| 50 | Lê Thị Hiến        | 001033/SL-CCHN  | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa phục hồi chức năng; Siêu âm tổng quát                                                                                                                     | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Bác sĩ CKI                                |                                                                     |         |
| 51 | Quảng Thị Mai Bua  | 0002782/SL-CCHN | Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng. Thực hiện KT VLTL -PHCN      | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Đại học Điều dưỡng                        |                                                                     |         |
| 52 | Tráng A Tủa        | 0008492/SL-CCHN | Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng                                                                                                                                                           | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Cao đẳng Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng |                                                                     |         |
| 53 | Trần Thị Thanh Tâm | 001036/SL-CCHN  | Điều dưỡng phục hồi chức năng. Thực hiện kỹ thuật VLTL-PHCN                                                                                                                                | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Đại học Điều dưỡng                        |                                                                     |         |
| 54 | Lò Văn Dương       | 0002760/SL-CCHN | Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng. KTV PHCN                     | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Đại học Điều dưỡng                        |                                                                     |         |

| TT | Họ tên             | Số CCHN         | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                                          | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh                                           | Vị trí chuyên môn                | Thời gian đang ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (nếu có) | Ghi chú |
|----|--------------------|-----------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|---------------------------------------------------------------------|---------|
| 55 | Cao Bình Sơn       | 0004621/SL-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên ngành VLTL; Thực hiện kỹ thuật X-Quang cơ bản                                                                                                                  | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Bác sĩ CKI                       |                                                                     |         |
| 56 | Hoàng Văn Hà       | 0005490/SL-CCHN | Kỹ thuật viên hình ảnh y học                                                                                                                                                               | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Cao đẳng kỹ thuật hình ảnh y học |                                                                     |         |
| 57 | Đặng Hoàng Phương  | 0008652/SL-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi chức năng                                                                                                                | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Bác sĩ CKI                       |                                                                     |         |
| 58 | Đào Quỳnh Hương    | 001044/SL-CCHN  | Điều dưỡng phục hồi chức năng. Thực hiện kỹ thuật VLTL-PHCN                                                                                                                                | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Đại học Điều dưỡng               |                                                                     |         |
| 59 | Doãn Thị Phúc Tình | 0002763/SL-CCHN | Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng. Thực hiện KT VLTL -PHCN      | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Đại học Điều dưỡng               |                                                                     |         |
| 60 | Quàng Thị Thanh    | 0008651/SL-CCHN | Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.                                       | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Cao đẳng Điều dưỡng              |                                                                     |         |
| 61 | Đặng Thị Mai       | 0002769/SL-CCHN | Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng. Thực hiện kỹ thuật VLTL-PHCN | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Đại học Điều dưỡng               |                                                                     |         |
| 62 | Lèo Thị Thu Huyền  | 0008359/SL-CCHN | Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.                                       | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Cao đẳng Điều dưỡng              |                                                                     |         |



| TT | Họ tên               | Số CCHN         | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                                     | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh                                           | Vị trí chuyên môn                                       | Thời gian đang ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (nếu có) | Ghi chú |
|----|----------------------|-----------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|---------|
| 63 | Quảng Thị Duyên      | 0007541/SL-CCHN | Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.                                  | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Cao đẳng Điều dưỡng                                     |                                                                     |         |
| 64 | Phạm Mai Huệ         | 0008887/SL-CCHN | Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng                                                                                                                                                      | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Cử nhân Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng                |                                                                     |         |
| 65 | Nguyễn Thị Hồng Hạnh | 001062/SL-CCHN  | Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.                                  | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Cử nhân Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng                |                                                                     |         |
| 66 | Mai Thanh Dương      | 001061/SL-CCHN  | Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng - Vật lý trị liệu                                                                                                                                    | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Cử nhân Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng                |                                                                     |         |
| 67 | Phan Thị Thúy        | 001057/SL-CCHN  | Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng - Vật lý trị liệu                                                                                                                                    | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Đại học Điều dưỡng                                      |                                                                     |         |
| 68 | Tòng Văn Sa          | 0008491/SL-CCHN | Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng                                                                                                                                                      | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Cao đẳng Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng Kỹ thuật viên |                                                                     |         |
| 69 | Tòng Văn Mạnh        | 0002758/SL-CCHN | Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng. Thực hiện KT VLTL -PHCN | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Đại học Điều dưỡng                                      |                                                                     |         |
| 70 | Úng Thị Thu Hà       | 001035/SL-CCHN  | Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. Thực hiện kỹ thuật VLTL-PHCN     | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Đại học Điều dưỡng                                      |                                                                     |         |

| TT | Họ tên             | Số CCHN         | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                                                           | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh                                           | Vị trí chuyên môn                 | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (nếu có) | Ghi chú |
|----|--------------------|-----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|---------------------------------------------------------------------|---------|
| 71 | Nguyễn Thị Lan     | 001034/SL-CCHN  | Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng. Thực hiện KT VLTL -PHCN                       | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Đại học Điều dưỡng                |                                                                     |         |
| 72 | Lò Thị Mai Hồng    | 0001575/SL-CCHN | Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng. Thực hiện KT VLTL -PHCN                       | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Đại học Điều dưỡng                |                                                                     |         |
| 73 | Trần Trung Kiên    | 0002773/SL-CCHN | Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, Thực hiện KT PHCN                                                           | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Đại học Điều dưỡng                |                                                                     |         |
| 74 | Hoàng Thị Nhung    | 001041/SL-CCHN  | Chuyên khoa xét nghiệm                                                                                                                                                                                      | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Cử nhân kỹ thuật viên xét nghiệm  |                                                                     |         |
| 75 | Nguyễn Thị Ngát    | 0004707/SL-CCHN | Kỹ thuật xét nghiệm                                                                                                                                                                                         | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Cao đẳng kỹ thuật viên xét nghiệm |                                                                     |         |
| 76 | Nguyễn Thị Hải Yến | 006797/SL-CCHN  | Kỹ thuật xét nghiệm                                                                                                                                                                                         | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Cao đẳng kỹ thuật viên xét nghiệm |                                                                     |         |
| 77 | Bùi Thị Chung      | 0002776/SL-CCHN | Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng. Thực hiện KT VLTL -PHCN; Khmas chữa bệnh YHCT | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Y sĩ Y học cổ truyền              |                                                                     |         |
| 78 | Lò Thị Thắm        | 0002764/SL-CCHN | Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng. Thực hiện KT VLTL -PHCN; Khmas chữa bệnh YHCT | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Y sĩ Y học cổ truyền              |                                                                     |         |

| TT | Họ tên          | Số CCHN         | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                                          | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh                                           | Vị trí chuyên môn    | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (nếu có) | Ghi chú |
|----|-----------------|-----------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|---------------------------------------------------------------------|---------|
| 79 | Phạm Thị Xuân   | 000062/SL-CCHN  | Khám chữa bệnh YHCT                                                                                                                                                                        | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Bác sĩ CKI           |                                                                     |         |
| 80 | Đinh Thị Trang  | 0005416/SL-CCHN | Khám chữa bệnh bằng YHCT                                                                                                                                                                   | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Y sĩ Y học cổ truyền |                                                                     |         |
| 81 | Lù Thị Quỳnh    | 0005300/SL-CCHN | Khám chữa bệnh bằng YHCT                                                                                                                                                                   | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Y sĩ Y học cổ truyền |                                                                     |         |
| 82 | Nguyễn Văn Mạnh | 0007560/SL-CCHN | Khám chữa bệnh bằng YHCT                                                                                                                                                                   | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Bác sĩ               |                                                                     |         |
| 83 | Cao Xuân Thanh  | 0008026/SL-CCHN | Khám chữa bệnh bằng YHCT                                                                                                                                                                   | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Bác sĩ               |                                                                     |         |
| 84 | Chu Thanh Huyền | 001059/SL-CCHN  | Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.                                       | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Đại học Điều dưỡng   |                                                                     |         |
| 85 | Lường Thị Lâm   | 0007540/SL-CCHN | Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.                                       | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Cao đẳng Điều dưỡng  |                                                                     |         |
| 86 | Đinh Linh Ba    | 0004623/SL-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên ngành VLTLPHCN                                                                                                                                                 | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Bác sĩ CKI           |                                                                     |         |
| 87 | Nguyễn Hữu Tùng | 0002777/SL-CCHN | Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng. Thực hiện kỹ thuật VLTL-PHCN | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Đại học Điều dưỡng   |                                                                     |         |
| 88 | Nguyễn Văn Đạt  | 0007203/SL-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi chức năng                                                                                                                | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian                              | Bác sĩ CKI           |                                                                     |         |

| TT | Họ tên              | Số CCHN         | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                 | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh                                           | Vị trí chuyên môn                         | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (nếu có) | Ghi chú |
|----|---------------------|-----------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|---------|
|    |                     |                 |                                                                                                                                                   | trực và điều động ngoài giờ)                                                                         |                                           |                                                                     |         |
| 89 | Nguyễn Thanh Chương | 0005414/SL-CCHN | Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, Thực hiện KT PHCN | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Cao đẳng Điều dưỡng                       |                                                                     |         |
| 90 | Nguyễn Bích Hồng    | 0002710/SL-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh Vật lý trị liệu - phục hồi chức năng; Điện tâm đồ cơ bản                                                                     | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Bác sĩ CKI                                |                                                                     |         |
| 91 | Vũ Công Trường      | 0007646/SL-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa                                                                                                                      | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Bác sĩ                                    |                                                                     |         |
| 92 | Cầm Văn Chi         | 001058/SL-CCHN  | KTV chính hình sản xuất dụng cụ trợ giúp PHCN                                                                                                     | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Y sỹ đa khoa                              |                                                                     |         |
| 93 | Hà Trung Hiếu       | 0007649/SL-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa                                                                                                                      | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Bác sĩ                                    |                                                                     |         |
| 94 | Đặng Bảo Yến        | 0000147/SL-GPHN | Phục hồi chức năng                                                                                                                                | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Cử nhân Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng  |                                                                     |         |
| 95 | Đào Thị Thu Hương   | 0000139/SL-GPHN | Khám chữa bệnh bằng YHCT                                                                                                                          | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Bác sĩ                                    |                                                                     |         |
| 96 | Cầm Thái Hoàng      | 0000216/SL-GPHN | Phục hồi chức năng                                                                                                                                | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Cao đẳng kỹ thuật viên Phục hồi chức năng |                                                                     |         |
| 97 | Vũ Mạnh Hùng        | 0000217/SL-GPHN | Phục hồi chức năng                                                                                                                                | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Cử nhân Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng  |                                                                     |         |
| 98 | Lò Trọng Tài        | 0000236/SL-GPHN | Phục hồi chức năng                                                                                                                                | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Cao đẳng kỹ thuật viên Phục hồi chức năng |                                                                     |         |
| 99 | Vũ Đức Anh          | 0000296/SL-     | Y học cổ truyền                                                                                                                                   | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-                                                                  | Bác sĩ                                    |                                                                     |         |

| TT  | Họ tên             | Số CCHN         | Phạm vi hành nghề  | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh                                           | Vị trí chuyên môn                         | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (nếu có) | Ghi chú |
|-----|--------------------|-----------------|--------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|---------|
|     |                    | GPHN            |                    | 17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ)                                    |                                           |                                                                     |         |
| 100 | Nguyễn Thị Nhung   | 0000265/SL-GPHN | Điều dưỡng         | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Cao đẳng Điều dưỡng                       |                                                                     |         |
| 101 | Lù Thị Thúy Nhung  | 0000341/SL-GPHN | Điều dưỡng         | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Đại học Điều dưỡng                        |                                                                     |         |
| 102 | Hoàng Thu Hà       | 0000542/SL-GPHN | Y khoa             | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Bác sĩ                                    |                                                                     |         |
| 103 | Nguyễn Long Hoàng  | 0000583/SL-GPHN | Phục hồi chức năng | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Cao đẳng kỹ thuật viên Phục hồi chức năng |                                                                     |         |
| 104 | Lường Thiên Quảng  | 0000581/SL-GPHN | Phục hồi chức năng | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Cao đẳng kỹ thuật viên Phục hồi chức năng |                                                                     |         |
| 105 | Nguyễn Quỳnh Hương | 0000616/SL-GPHN | Phục hồi chức năng | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Cao đẳng kỹ thuật viên Phục hồi chức năng |                                                                     |         |
| 106 | Hà Thị Lan         | 0000660/SL-GPHN | Phục hồi chức năng | Sáng từ 7h30-11h30; Chiều từ 13h30-17h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6, thời gian trực và điều động ngoài giờ) | Cử nhân kỹ thuật viên Phục hồi chức năng  |                                                                     |         |

Sơn La, ngày 23 tháng 7 năm 2025

**GIÁM ĐỐC**



**Trần Văn Tảo**